TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **36**/2018/HS-ST
Ngày 14-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

Ông Trần Trung Úy.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Đắc Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Ông Lê Đình Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2018/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN H, sinh năm 1973 tại huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 1, xã P, huyện T, Thành phố Hà Nội ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn K và bà Đặng Thị T ; vợ là Nguyễn Thị M và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Danh chỉ bản số 404 lập ngày 12-9-2017 tại Trại tạm giam Công an Thành phố Hà Nội ; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06-9-2017, đang bị tạm giam tại trại Tạm giam số 01, Công an Thành phố Hà Nội; *có mặt.*

- Người bị hại : Anh **Phùng Tiến D**, sinh năm 1985 - Nơi làm việc : Đội Cảnh sát giao thông số X, Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hà Nội ; Địa chỉ cư trú : P 1903 CT1, Chung cư H, Phường H, quận H, Thành phố Hà Nội , *có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1968 - Trú tại: Thôn 1, Xã P, huyện T, Thành phố Hà Nội, *có mặt.*

- ***Người làm chứng*:**

1. Anh **Đỗ Từ Th**, sinh năm 1985 - Nơi làm việc: Đội cảnh sát giao thông số X, Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hà Nội; Địa chỉ cư trú: Tổ 10, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

2. Anh **Lê Hoàng N**, sinh năm 1990 - Nơi làm việc: Đội cảnh sát giao thông số X, Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hà Nội – Địa chỉ cư trú: Số 12/365 Phố V, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

3. Ông **Lê Văn T1**, sinh năm 1966 - Nơi làm việc: Đội cảnh sát giao thông số X, Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hà Nội – Địa chỉ cư trú: Số 39 LK9, Khu đô thị V, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

4. Anh **Nguyễn Duy T 2**, sinh năm 1990 - Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

5. Anh **Nguyễn Huy T3**, sinh năm 1983 - Trú tại: Thôn C, xã H, huyện C, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

6. Ông **Phạm Ngọc Q**, sinh năm 1959 - Trú tại: Thôn X, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

7. Bà **Doãn Thị X**, sinh năm 1971 - Trú tại: Thôn T, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

8. Ông **Nguyễn Văn H 1**, sinh năm 1973 - Trú tại: Thôn X, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

9. Ông **Nguyễn M**, sinh năm 1964 - Trú tại: Thôn 1, Xã P, huyện T, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

10. Anh **Nguyễn H2**, sinh năm 1993 - Trú tại: Thôn 1, Xã P, huyện T, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

11. Ông **Nguyễn Minh S**, sinh năm 1966 - Trú tại: 416 D, tổ 5, phường M, quận C, Thành phố Hà Nội, *vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo kế hoạch công tác của Đội X, Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hà Nội, từ 12 giờ đến 18 giờ ngày 06-9-2017 tổ công tác do anh Đỗ Từ Th (tổ trưởng) cùng các anh Lê Hoài N, Lê Văn T1, Phùng Tiến D (tổ viên) thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông trên tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn từ Km 419+600 đến Km 434 thuộc địa phận xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội. Đến 13 giờ 55 phút cùng ngày, thông qua máy đo tốc độ do anh N chuyển đến, tổ công tác (chốt tại Km 424+269) xác định xe ô tô hiệu SUZUKI biển kiểm soát 33M-XX do Nguyễn H điều khiển chạy quá tốc độ cho

phép (59km/giới hạn 50km/giờ). Anh Th tiến ra đường Hồ Chí Minh sử dụng còi và gậy chỉ huy giao thông ra tín hiệu yêu cầu Nguyễn H đỗ xe vào lề đường bên phải. Nguyễn H thấy Cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh dừng xe nhưng sợ bị xử phạt vi phạm nên tìm cách điều khiển xe bỏ chạy . H điều khiển xe đi chậm lại lái sang bên phải qua người anh Th rồi tăng tốc bỏ chạy thì thấy anh D đứng phía sau ra hiệu lệnh bằng gậy chỉ huy giao thông yêu cầu H dừng xe ô tô . H tiếp tục điều khiển xe lách qua người anh D nhưng do khoảng cách quá gần nên đã đâm vào anh D hất anh D lên nắp ca-pô, đập vào kính chắn gió, văng lên nóc xe và rơi xuống đất rồi tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy. Đến 17 giờ cùng ngày, Nguyễn H tự nguyện đến Công an huyện C đầu thú và giao nộp phương tiện là 01 xe ô tô hiệu SUZUKI biển kiểm soát 33M-XX cùng giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn H và các giấy tờ đăng ký, giấy đăng kiểm, giấy bảo hiểm dân sự của xe ô tô hiệu SUZUKI biển kiểm soát 33M-XX.

Hậu quả: Anh Phùng Tiến D bị thương nặng được đưa đi cấp cứu điều trị thương tích tại Bệnh viện Quân y 103 từ ngày 06-9-2017 đến ngày 21-9-2017 và ngày 24-9-2017. Kết luận giám định pháp y thương tích số 1005/TTPY ngày 27-11-2017 của Trung tâm Pháp y (Sở Y tế Hà Nội) kết luận: Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Phùng Tiến D là 63%.

Gia đình Nguyễn H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Phùng Tiến D tổng số tiền 220.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra xác định xe ô tô hiệu SUZUKI biển kiểm soát 33M-XX là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thanh H 1 cho Nguyễn H mượn sử dụng nên đã Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh H1 xe ô tô cùng giấy tờ xe đã thu giữ.

Cáo trạng số 84/CT-VKS-P2 ngày 08-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn H ra trước Tòa án nhân dân huyện C xét xử về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại Quyết định số 02/QĐ-VKS-P2 ngày 08-02-2018 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử đối với vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn H khai nhận toàn bộ hành vi và nhất trí với nội dung bản Cáo trạng , bị cáo trình bày do hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên khi thấy Cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh dừng xe do sợ bị phạt nên đã cố ý điều khiển xe bỏ chạy dẫn đến hậu quả đâm vào người anh Phùng Tiến D gây thương tích, bị cáo ân hận về hành vi của mình đồng thời có lời xin lỗi anh D tại phiên tòa và mong muốn được khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người bị hại Phùng Tiến D có quan điểm nhất trí về hành vi của bị cáo bị truy tố theo bản Cáo Trạng, anh D xác nhận gia đình bị cáo H đã bồi

thường cho anh số tiền 220.000.000 đồng. Anh D tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác ngoài số tiền đã bồi thường đồng thời đề nghị xét xử bị cáo theo đúng pháp luật và khung hình phạt tù quy định tại Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội đối với bị cáo Nguyễn H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị: Áp dụng quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt Nguyễn H từ 05 đến 06 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh*: Xét lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra , phù hợp với lời khai người làm chứng , kết luận giám định , cơ chế hình thành thương tích của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận : Từ việc điều khiển xe ô tô vi phạm về tốc độ khi tham gia giao thông , khi bị tổ công tác Cảnh sát giao thông đội X (*Phòng CSGT Công an Thành phố Hà Nội*) ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra thì H đã cố ý không chấp hành và điều khiển xe ô tô bỏ chạy đâm vào Cảnh sát giao thông đang ra hiệu lệnh dừng xe là anh Phùng Tiến D hất anh D lên nắp capô, đập vào kính chắn gió, văng lên nóc xe ô tô và rơi xuống đất rồi tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy . Hậu quả thương tích mà H gây ra cho anh D là 63%. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 có hiệu lực thi hành tại thời điểm thực hiện hành vi thì bị cáo Nguyễn H phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (*có khung hình phạt từ 05 đến 15 năm tù*). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn H về tội "*Cố ý gây thương tích* " theo điểm d Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (*có khung hình phạt từ 07 đến 14 năm tù*) là không có lợi khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 xét xử bị cáo Nguyễn H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và quy định tại Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] *Về năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo và tính chất, mức độ của tội phạm*: Bị cáo Nguyễn H có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tính chất

của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện không chỉ gây tổn hại về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến hoạt động thực thi công vụ của lực lượng Cảnh sát giao thông giữ gìn trật tự an toàn xã hội, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù thỏa đáng để giáo dục bị cáo về ý thức tuân thủ pháp luật và góp phần răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật.

[3] *Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt và không phạm vào các tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Khi Quyết định hình phạt thấy bị cáo đã tự nguyên ra đầu thú, khai nhận tội thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại số tiền 220.000.000 đồng là tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Gia đình bị cáo có công với cách mạng (*bác ruột của bị cáo là Liệt sỹ, bố đẻ và anh trai của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân Chương, Huy chương...*) là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] *Về bồi thường thiệt hại*: Người bị hại tự nguyên không yêu cầu giải quyết bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên xác nhận cho gia đình bị cáo Nguyễn H đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại Ph ùng Tiến D tổng số tiền 220.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Thanh H1 tự nguyên không yêu cầu bị cáo H bồi thường tiền sửa chữa xe ô tô hiệu SUZUKI biển kiểm soát 33M-XX nên không xem xét giải quyết.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng thu giữ trong vụ án là xe ô tô hiệu SUZUKI biển kiểm soát 33M-XX và giấy tờ xe đã được Công an Thành phố Hà Nội xử lý trả lại cho anh Nguyễn Thanh H 1 theo Quyết định số 46/PC45-Đ3 ngày 31-12-2017. Vật chứng là 01 chiếc điện thoại Sam Sung và 01 giấy phép lái xe ô tô đã thu giữ được xử lý trả lại bị cáo Nguyễn H.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[7] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 104; điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

+ Xử phạt Nguyễn H **05** (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06-9-2017.

- Về bồi thường thiệt hại: Xác nhận gia đình bị cáo Nguyễn H đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại Phùng Tiến D số tiền 220.000.000 đồng (*hai trăm hai mươi triệu đồng*).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả cho bị cáo Nguyễn H 01 chiếc điện thoại Sam Sung và 01 giấy phép lái xe ô tô (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao , nhận vật chứng ngày 13-02-2018 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ quản lý*).

- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án , buộc Nguyễn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ (02 bản để gửi VKSND thành phố Hà Nội 01 bản);
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người bị hại, Người có QLNV LQ;
- UBND xã P, huyện T;
- Lưu hồ sơ; VP.Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Trường